UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số:1022/KH-STTTT-TTCNTTTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH
Phối hợp thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chỉ số 3 (tính minh bạch) của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 và những năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém năm 2019 và nâng cao Chỉ số PCI năm 2020 và các năm tiếp theo, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Sở Thông tin và Truyền thông được UBND tỉnh giao phụ trách chỉ số thành phần số 3 - Tính minh bạch, trong 10 chỉ số thành phần PCI tỉnh Trà Vinh.

- Quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức các phòng, trung tâm của Sở và các đơn vị có liên quan thống nhất ý chí, quyết liệt, trách nhiệm, phối hợp với các cơ quan được giao chủ trì các chỉ tiêu nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhằm giữ vững, nâng cao các tiểu chỉ số thành phần, trong chỉ số thành phần số 3 - Tính minh bạch, của PCI tỉnh Trà Vinh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Quyết tâm tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra, phấn đấu năm 2020 các chỉ số thành phần trong chỉ số 3 (tính minh bạch) đạt mức điểm trên trung vị cả nước, đưa chỉ số tính minh bạch của tỉnh tăng ít nhất là 20 bậc so năm 2019.

- Giúp UBND tỉnh thường xuyên rà soát, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhỡ các Sở, ngành, địa phương, đảm bảo thực hiện tốt việc cập nhật, cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử thành phần: Niêm yết, công khai, minh bạch thông tin về qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; qui hoạch kế hoạch sử dụng đất; qui hoạch xây dựng; qui hoạch, kế hoạch phát triển các khu, cum công nghiệp; qui hoạch kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp...Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường ứng dụng phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4; tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại nhà, tại huyện, tại xã, tạo thuận lợi và phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ giải pháp thực hiện, các đơn vị phối hợp chính, đơn vị cùng phối hợp thực hiện 12 chỉ số thành phần của chỉ số 3 - tính minh bạch, như sau

Phối hợp cùng các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện 12 chỉ số thành phần của chỉ số 3 - tính minh bạc; trách nhiệm cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ lên cổng thông tin điện tử tỉnh, các trang thông tin điện tử thành phần của các đơn vị để phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của các cơ quan, doanh nghiệp và người dân:

CS TP	Tên các chỉ số thành phần	Đơn vị phối hợp chính	Đơn vị cùng phối hợp
1	Tiếp cận tài liệu quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng	Sở, ngành, địa phương
2	Tiếp cận tài liệu pháp lý	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành, địa phương
3	Các tài liệu về ngân sách đủ chi tiết để Doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động kinh doanh	Sở Tài chính	Sở, ngành, địa phương
4	Thông tin mời thầu được công khai	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ngành, địa phương
5	Tỉ lệ Doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị Cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành, địa phương
6	Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành, địa phương
7	Cần có 'mối quan hệ' để có được các tài liệu của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành, địa phương
8	'Thỏa thuận' khoản thuế phải nộp với Cán bộ thuế là công việc quan trọng	Cục thuế tỉnh	Sở, ngành, địa phương
9	Dự liệu được việc thực thi của tỉnh đối với Quy định Pháp luật của Trung ương	Sở Tư pháp	Sở, ngành, địa phương
10	Hiệp hội Doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc xây dựng chính sách, quy định của tỉnh	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Sở, ngành, địa phương
11	Điểm số về độ mở và chất lượng trang web của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành, địa phương
12	Tỉ lệ Doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành, địa phương

3. Những nhiệm vụ giải pháp thực hiện cụ thể

3.1. Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Xây dựng: Thường xuyên rà soát, tổ chức cập nhật, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về: thông tin qui hoạch, các văn bản pháp lý, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; qui hoạch sử dụng đất; qui hoạch xây dựng; qui hoạch, kế hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp; qui hoạch kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp; các dự án đầu tư công, thông tin mời thầu, đấu thầu công khai... lên trang/cổng thông tin điện tử của tỉnh, ngành và huyện, thị, thành phố... Tăng cường kiểm tra, rà soát đánh giá định kỳ hàng tháng, quý kết quả thực hiện ở các đơn vị để kịp thời uốn nắn và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện chưa tốt ... *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.2. Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tổ chức cập nhật Công báo tỉnh đầy đủ, kịp thời; công khai đối với các văn bản theo công văn số 941/VP-HCQT ngày 12/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc cung cấp văn bản đăng tải lên Cổng TTĐT (chỉ thị, công văn, thông báo, kế hoạch... kể cả lịch công tác của lãnh đạo tỉnh, thông tin của lãnh đạo ...) được phép đăng lên Cổng thông tin điện thì phần nơi nhận ghi thêm Cổng TTĐT (để đăng công khai), để đảm bảo vừa kịp thời cung cấp thông tin của các cơ quan có thẩm quyền đến mọi tổ chức, cá nhân, đồng thời chấp hành đúng quy định của Đảng và Nhà nước về cung cấp thông tin *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.3. Phối hợp với Sở Tài chính thường xuyên kiểm tra, rà soát việc cung cấp, cập nhật thông tin về công khai ngân sách trên các trang thông tin điện tử thành phần của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện công khai đầy đủ nội dung theo yêu cầu của Công văn số 9505/BTC-NSNN ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính và Hướng dẫn số 1598/STC-NS ngày 23/8/2018 của Sở Tài chính và báo cáo trong các cuộc họp hàng tháng của UBND tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.4 Phối hợp với Cục Thuế tỉnh thường xuyên kiểm tra, rà soát việc cung cấp, cập nhật thông tin về lĩnh vực thu (thuế), cập nhật đầy đủ văn bản, tài liệu về Luật thuế được Quốc hội thông qua, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành của cơ quan thuế lên cổng/ trang thông tin điện tử của Cục thuế và của tỉnh. *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.5. Phối hợp với Sở Tư pháp: tăng cường cung cấp thông tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin của sở Tư pháp về tình hình cụ thể hóa thực hiện pháp luật của Trung ương tại địa phương và cập nhật đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật của địa phương lên cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật. *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.6. Phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh thường xuyên cập nhật đầy đủ kịp thời tinh hình hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh lên cổng thông tin điện tử của Doanh nhiệp tỉnh Trà Vinh để cung cấp thông tin dến người dân và doanh nghiệp... *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.7. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn duy trì, nâng cao hiệu quả Cổng dịch vụ công của tỉnh để cung cấp và giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (đạt từ 50% trở lên), mức độ 4 (đạt từ 30% trở lên) cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu, tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn phục vụ người dân và doanh nghiệp. *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

3.8. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng, cập nhật thường xuyên những nội dung mới, có tính chất quan trọng liên quan đến lĩnh vực đầu tư để thu hút người đọc và nâng cao chất lượng, hình thức của Cổng/ Trang thông tin điện tử để tạo sự phong phú, hấp dẫn lôi cuốn độc giả, nhất là doanh nghiệp tìm kiếm thông tin; Phát huy vai trò của Ban biên tập Cổng/ Trang thông tin điện tử thành phần.

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thông tin tuyên truyền về các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của tỉnh để mọi người nâng cao nhận thức cùng tham gia thực hiện. *(thời gian thực hiện từ tháng 6 và những năm tiếp theo).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Lãnh đạo các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung có liên quan. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 của tháng) báo cáo kết quả về Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

- Giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (Tổ công tác) có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng chuyên môn kịp thời báo cáo, đề xuất Giám đốc hàng tháng (trước ngày 10 của tháng); và định kỳ hàng quí, 6 tháng, năm giúp Giám đốc tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (Tổ công tác PCI của tỉnh) tổng hợp./.

Nơi nhận:
- TT.TU + UBND tỉnh (b/c);
- Các sở ngành tỉnh, UBND các huyện, thị, thành (phối hợp thực hiện);
- BGĐ Sở;
- Lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở TTTT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH TRÀ VINH

Trần Văn Khoảnh